

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIAO THÔNG VẬN TẢI TRUNG ƯƠNG I

GIÁO TRÌNH

Môn học: Thị trường chứng khoán

NGHỀ: KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

Mục lục

Lời	nói
đầu.....	4
Chương 1: Bản chất và vai trò của thị trường chứng khoán.....	5
1. Thị trường chứng khoán.....	5
2. Bản chất và đặc điểm của thị trường chứng khoán.....	18
3. Chức năng và vai trò của thị trường chứng khoán.....	19
4. Những hạn chế (tiêu cực) của thị trường chứng khoán.....	23
Chương 2: Hàng hoá và phân loại thị trường chứng khoán	
1. Hàng hoá của thị trường chứng khoán.....	28
2. Phân loại thị trường chứng khoán.....	30
Chương 3: Thị trường chứng khoán sơ cấp	
1. Giá cả chứng khoán.....	32
2. Phát hành chứng khoán.....	33
3. Khái niệm và chức năng thị trường chứng khoán sơ cấp.....	36
Chương 4: Thị trường chứng khoán thứ cấp	
1. Khái quát thị trường chứng khoán thứ cấp.....	40
2. Sở giao dịch chứng khoán.....	42
3. Thị trường chứng khoán phi tập trung – Giao dịch qua quầy	

(OTC).....49

Chương 5: Đầu tư và phân tích chứng khoán

1. Đầu tư chứng khoán.....55

2. Phân tích chứng khoán.....62

Tài liệu tham khảo.....73

LỜI NÓI ĐẦU

Giáo trình thị trường chứng khoán được biên soạn tại Trường CĐ GTVT TW 1. Giáo trình đã đáp ứng nhu cầu tài liệu, học tập và nghiên cứu khoa học của cán bộ giáo viên và sinh viên trong thời gian vừa qua. Tuy nhiên, thực tế cho thấy thị trường chứng khoán Việt Nam đã trải qua gần 10 năm ra đời và phát triển, hoạt động của thị trường ngày càng đa dạng phong phú hơn. Mặt khác, về mặt lý luận nhiều vấn đề về thị trường chứng khoán được nhận thức sâu hơn và rõ hơn. Chính vì vậy, việc biên soạn giáo trình thị trường chứng khoán lần này nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng về đào tạo và nghiên cứu khoa học của Trường CĐ GTVT TW1 cũng như yêu cầu của xã hội.

Giáo trình bao gồm có 5 chương

Chương 1: Bản chất và vai trò của thị trường chứng khoán

Chương 2: Hàng hoá và phân loại thị trường chứng khoán

Chương 3: Thị trường chứng khoán sơ cấp

Chương 4: Thị trường chứng khoán thứ cấp

Chương 5: Đầu tư và phân tích chứng khoán

Giáo trình thị trường chứng khoán được biên soạn lần này là kết quả của sự kết hợp kế thừa những ưu điểm của lần biên soạn trước đồng thời và làm phong phú thêm nội dung khoa học rút ra từ lý luận và thực tế của thị trường chứng khoán Việt Nam. Tuy nhiên, thị trường chứng khoán là lĩnh vực phong phú, đa dạng và rất phức tạp, do vậy mặc dù tập thể tác giả đã hết sức cố gắng để hoàn thành giáo trình với chất lượng cao, song giáo trình sẽ không tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Tập thể tác giả mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp quý báu của bạn đọc để giáo trình được hoàn thiện hơn.

Chương 1: Bản chất và vai trò của thị trường chứng khoán

1. Thị trường chứng khoán

1.1 Khái niệm về chứng khoán

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, nhu cầu về tích lũy trong xã hội không ngừng tăng lên và ngày càng trở nên phong phú, đa dạng hơn. Trong xã hội xuất hiện một số người cần vốn cho mục đích tiêu dùng hay đầu tư, đồng thời lại có một số người khác có vốn nhàn rỗi tạm thời muốn cho vay để lấy lãi. Ban đầu, những người này thường tìm gặp nhau một cách trực tiếp, dựa trên quan hệ quen biết cá nhân để giải quyết các nhu cầu về vốn cho mình. Tuy nhiên sau đó, khi cung và cầu vốn không ngừng tăng lên thì hình thức vay và cho vay trực tiếp dựa trên quan hệ cá nhân tỏ ra không đáp ứng được nữa, thực tế khách quan đòi hỏi phải có một thị trường cho cung và cầu vốn gặp nhau, đáp ứng các nhu cầu tài chính của nhau. Thị trường đó chính là thị trường tài chính. Thị trường tài chính là nơi diễn ra các hoạt động trao đổi mua bán quyền sử dụng các nguồn tài chính thông qua những phương thức giao dịch và các công cụ tài chính nhất định, là tổng hòa các quan hệ cung và cầu về vốn. Thị trường tài chính định hướng các nguồn tiết kiệm chủ yếu từ các hộ gia đình tới các cá nhân và tổ chức cần thêm vốn để sử dụng ngoài thu

nhập hiện tại. Thông qua thị trường tài chính, nhiều khoản vốn nhàn rỗi được huy động vào đầu tư, tạo nên đòn bẩy cho phát triển kinh tế. Căn cứ vào thời gian luân chuyển vốn, thị trường tài chính được chia thành thị trường tiền tệ và thị trường vốn.

- Thị trường tiền tệ Thị trường tiền tệ là thị trường mua bán, trao đổi các công cụ tài chính ngắn hạn (thường có thời hạn dưới 1 năm). Thị trường tiền tệ là nơi diễn ra các hoạt động của cung và cầu về vốn ngắn hạn và là nơi mà Ngân hàng trung ương thực thi nghiệp vụ thị trường mở nhằm kiểm soát lượng tiền dự trữ của các ngân hàng thương mại và điều tiết lượng tiền cung ứng. Thị trường tiền tệ có một số đặc điểm chủ yếu sau: + Giai đoạn luân chuyển vốn ngắn hạn. Các khoản vay hay các chứng khoán có kỳ hạn thanh toán dưới 1 năm đều được xem là công cụ của thị trường tiền tệ.

+ Thị trường tiền tệ đặc trưng bởi hình thức tài chính gián tiếp, đóng vai trò trung gian tài chính giữa người vay và người cho vay là các ngân hàng thương mại.

+ Các công cụ thị trường tiền tệ có độ an toàn tương đối cao.

- Thị trường vốn Thị trường vốn là thị trường mua bán, trao đổi các công cụ tài chính trung và dài hạn. Thị trường vốn là nơi diễn ra các hoạt động của cung và cầu về vốn trung và dài hạn. Thị trường này cung cấp tài chính cho các khoản đầu tư dài hạn của chính phủ, của các doanh nghiệp và của các hộ gia đình. Thị trường vốn có một số đặc điểm sau:

+ Giai đoạn luân chuyển vốn dài hạn

+ Các công cụ chủ yếu của thị trường vốn gồm có các công cụ vay nợ và các chứng khoán có kỳ hạn thanh toán trên 1 năm. Nhìn chung, so với các công cụ của thị trường tiền tệ, các công cụ của thị trường vốn có độ rủi ro cao hơn nhưng lại mang lại mức lợi tức cao hơn cho các nhà đầu tư.

Trong lịch sử hình thành và phát triển thị trường tài chính, thị trường tiền tệ được hình thành trước do ban đầu nhu cầu vốn cũng như tiết kiệm trong dân cư chưa cao và ban đầu nhu cầu về vốn chủ yếu là vốn ngắn hạn. Sau đó, cùng với sự phát triển kinh tế, nhu cầu về vốn dài hạn cho đầu tư phát triển ngày càng cao và thị trường vốn đã ra đời để đáp ứng các nhu cầu vốn này. Để huy động được các nguồn vốn

dài hạn, bên cạnh việc đi vay ngân hàng thông qua hình thức tài chính gián tiếp, chính phủ và một số công ty còn thực hiện huy động thông qua phát hành các chứng khoán. Khi một bộ phận các chứng khoán có giá nhất định được phát hành thì tất yếu sẽ nảy sinh nhu cầu về mua bán, trao đổi các chứng khoán đó. Vì vậy, thị trường chứng khoán đã ra đời với tư cách là một bộ phận của thị trường vốn nhằm đáp ứng nhu cầu mua bán, trao đổi chứng khoán các loại. Thị trường chứng khoán ban đầu phát triển một cách tự phát và sơ khai, xuất phát từ nhu cầu đơn lẻ. Vào giữa thế kỷ XV, tại những thành phố trung tâm ở phương tây, các thương gia thường tụ tập tại các quán cà phê để trao đổi, mua bán các vật tư hàng hóa,... lúc đầu chỉ một nhóm nhỏ, sau đó tăng dần và hình thành một khu chợ riêng. Cuối thế kỷ XV, để thuận tiện hơn cho việc làm ăn, khu chợ trở thành “thị trường” với việc thống nhất các quy ước và dần dần các quy ước này được sửa đổi hoàn chỉnh thành những quy tắc có giá trị bắt buộc chung cho mọi thành viên tham gia thị trường.

Phiên chợ riêng đầu tiên được diễn ra vào năm 1453 tại một lũy điểm của gia đình Vanber ở Bruges (Bỉ), tại đó có một bảng hiệu hình ba túi da với một từ tiếng Pháp là “Bourse” tức là “mậu dịch thị trường” hay còn gọi là sở giao dịch. Vào năm 1547, thành phố ở Bruges (Bỉ) mất đi sự phồn thịnh do eo biển Even bị lấp cát nên mậu dịch thị trường ở đây bị sụp đổ và được chuyển qua thị trường Auvers (Bỉ), ở đây thị trường phát triển rất nhanh và vào giữa thế kỷ XVI, một quan chức đại thần Anh quốc đã đến quan sát để về thiết lập mậu dịch thị trường tại London (Anh), nơi mà sau này được gọi là sở giao dịch chứng khoán London. Các mậu dịch thị trường khác cũng lần lượt được thành lập tại Pháp, Đức và Bắc Âu. Sự phát triển thị trường ngày càng mạnh cả về lượng và chất với số thành viên tham gia đông đảo với nhiều nội dung khác nhau. Vì vậy, theo tính chất tự nhiên nó lại được phân ra thành nhiều thị trường khác nhau như: thị trường giao dịch hàng hóa, thị trường hối đoái, thị trường giao dịch các hợp đồng tương lai, thị trường chứng khoán,... với đặc điểm riêng của từng thị trường thuận lợi cho hoạt động giao dịch của những người tham gia thị trường. Quá trình các giao dịch chứng khoán diễn ra và hình thành như vậy một cách tự phát cũng tương tự ở Pháp, Hà lan, các nước Bắc Âu, các nước Tây Âu và Bắc Mỹ. Các phương thức giao dịch ban đầu được

diễn ra ngoài trời với những ký hiệu giao dịch bằng tay và có thư ký nhận lệnh của khách hàng. Cho đến năm 1921, ở Mỹ, khu chợ ngoài trời được chuyển vào trong nhà, Sở giao dịch chứng khoán được chính thức thành lập.

Ngày nay, cùng với sự phát triển của công nghệ, khoa học kỹ thuật, các phương thức giao dịch tại các sở giao dịch chứng khoán cũng được cải tiến theo tốc độ và khối lượng yêu cầu nhằm đem lại hiệu quả và chất lượng cho giao dịch. Các sở giao dịch dần dần sử dụng máy vi tính để truyền các lệnh đặt hàng và chuyển dần từ giao dịch thủ công kết hợp với máy tính sang sử dụng hoàn toàn hệ thống giao dịch điện tử. Cho đến nay, trên thế giới đã có khoảng trên 160 sở giao dịch chứng khoán phân bố trên khắp các châu lục, bao gồm cả các nước phát triển trong khu vực Đông Nam Á vào những năm 1960- 1970 và những nước như Ba lan, Hungari, Séc, Nga, Trung quốc vào những năm đầu 1990,... Quá trình hình thành và phát triển của thị trường chứng khoán thế giới cho thấy giai đoạn đầu thị trường phát triển một cách tự phát với sự tham gia của các nhà đầu cơ. Dần dần về sau mới có sự tham gia của công chúng đầu tư. Khi phát triển đến mức độ nhất định, thị trường bắt đầu phát sinh những trục trặc dẫn đến phải thành lập cơ quan quản lý nhà nước và hình thành hệ thống pháp lý để điều chỉnh hoạt động của thị trường.

1.2. Khái niệm về thị trường chứng khoán:

Thị trường chứng khoán là một bộ phận quan trọng của thị trường vốn, hoạt động của nó nhằm huy động những nguồn vốn tiết kiệm nhỏ trong xã hội tập trung thành nguồn vốn lớn tài trợ dài hạn cho các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế và nhà nước để phát triển sản xuất, tăng trưởng kinh tế hay cho các dự án đầu tư. Thị trường chứng khoán là nơi diễn ra các hoạt động giao dịch mua bán các loại chứng khoán. Việc mua bán này được tiến hành ở thị trường sơ cấp khi người mua mua được chứng khoán lần đầu từ những người phát hành và ở thị trường thứ cấp khi có sự mua đi bán lại các chứng khoán đã được phát hành ở thị trường sơ cấp. Do vậy, thị trường chứng khoán là nơi các chứng khoán được phát hành và trao đổi. Hàng hóa giao dịch trên thị trường chứng khoán là các cổ phiếu, trái phiếu và một số công cụ tài chính khác có thời hạn trên 1 năm. Các trái phiếu có thời hạn dưới 1 năm là hàng hóa của thị trường tiền tệ. Vị trí của thị trường chứng khoán trong hệ

thông thị trường tài chính có thể được biểu thị khái quát qua sơ đồ sau: Thị trường chứng khoán có những đặc điểm chủ yếu sau:

- + Thị trường chứng khoán được đặc trưng bởi hình thức tài chính trực tiếp, người cần vốn và người có khả năng cung ứng vốn đều trực tiếp tham gia thị trường, giữa họ không có các trung gian tài chính.
- + Thị trường chứng khoán là thị trường gần với thị trường cạnh tranh hoàn hảo. Tất cả mọi người đều được tự do tham gia vào thị trường. Không có sự áp đặt giá cả trên thị trường chứng khoán mà giá cả ở đây được hình thành dựa trên quan hệ cung cầu của thị trường và phản ánh các thông tin có liên quan đến chứng khoán.
- + Thị trường chứng khoán về cơ bản là một thị trường liên tục, sau khi các chứng khoán được phát hành trên thị trường sơ cấp nó có thể được mua bán nhiều lần trên thị trường thứ cấp. Thị trường chứng khoán đảm bảo cho những người đầu tư có thể chuyển chứng khoán họ nắm giữ thành tiền mặt bất cứ lúc nào họ muốn.

1.3. Cơ chế điều hành và giám sát thị trường chứng khoán

Điều hành thị trường là các hoạt động được tiến hành nhằm duy trì sự vận hành bình thường của thị trường, hoạt động này thường được tiến hành bởi các chủ thể có quyền lực nhất định.

Giám sát thị trường là việc tiến hành theo dõi kiểm tra các hoạt động diễn ra trên thị trường, nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm, đảm bảo tính công bằng và hiệu quả của thị trường.

Thị trường chứng khoán luôn luôn tồn tại tính hai mặt của nó, đó là mặt tích cực và mặt tiêu cực. Những mặt tiêu cực của nó có thể gây tác động xấu đến thị trường và các hoạt động kinh tế - xã hội. Đó chính là các hành vi gian lận, lừa đảo trong giao dịch chứng khoán như đầu cơ, mua bán nội gián, thao túng giá cả... Vì vậy cần phải có một cơ chế điều hành và giám sát chặt chẽ mọi mặt hoạt động của thị trường chứng khoán.

Thị trường chứng khoán là thị trường vốn dài hạn, tập trung các nguồn vốn cho đầu tư và phát triển kinh tế, do đó có tác động rất lớn đến môi trường đầu tư nói riêng và nền kinh tế nói chung. Mặt khác thị trường chứng khoán là một thị trường cao cấp, nơi tập trung của nhiều đối tượng tham gia với các mục đích, sự hiểu biết

và lợi ích khác nhau; các giao dịch các sản phẩm tài chính được thực hiện với giá trị rất lớn. Đặc tính đó khiến cho thị trường chứng khoán cũng là môi trường dễ xảy ra các hoạt động kiếm lợi không chính đáng thông qua các hoạt động gian lận, không công bằng, gây tổn thất cho các nhà đầu tư; tổn thất cho thị trường và cho toàn bộ nền kinh tế.

Xuất phát từ vai trò quan trọng cũng như tính chất phức tạp như vậy của thị trường chứng khoán, việc điều hành và giám sát thị trường là vô cùng cần thiết để đảm bảo được tính hiệu quả, công bằng, lành mạnh trong hoạt động của thị trường, bảo vệ quyền lợi chính đáng của các nhà đầu tư, dung hoà lợi ích của tất cả những người tham gia thị trường, tận dụng và duy trì được các nguồn vốn để phát triển kinh tế. Mỗi thị trường có cơ chế điều hành và giám sát thị trường riêng phù hợp với các tính chất và đặc điểm của riêng nó.

Tại mỗi nước, việc điều hành và giám sát thị trường chứng khoán được tổ chức ở nhiều cấp độ khác nhau. Nhìn chung các tổ chức tham gia quản lý và giám sát thị trường chứng khoán gồm 2 nhóm: Các cơ quan quản lý của chính phủ và các tổ chức tự quản.

a. Các cơ quan quản lý của chính phủ

Đây là các cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động của thị trường chứng khoán. Nhìn chung các cơ quan quản lý thị trường của chính phủ chỉ thực hiện các chức năng quản lý chung chứ không trực tiếp điều hành và giám sát thị trường. Các cơ quan này có thẩm quyền ban hành các quy định điều chỉnh các hoạt động trên thị trường chứng khoán tạo nên cơ sở cho các tổ chức tự quản trực tiếp thực hiện các chức năng điều hành và giám sát thị trường của mình. Nhìn chung các cơ quan quản lý thị trường của chính phủ gồm có uỷ ban chứng khoán và một số bộ, ngành có liên quan.

Uỷ ban chứng khoán là cơ quan quản lý chuyên ngành của nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán, với các chức năng sau:

- Thực hiện các quy định, quy chế về quản lý ngành chứng khoán của chính phủ, bộ tài chính và phối hợp với các tổ chức liên quan để điều hành và giám sát có hiệu quả hoạt động của thị trường chứng khoán.

- Kiểm soát và giám sát các hoạt động trên thị trường như đăng ký, lưu ký chứng khoán, giám sát các công ty niêm yết, và phát hiện, xử lý các trường hợp gian lận trong hoạt động kinh doanh chứng khoán.

- Quản lý trực tiếp các tổ chức tự quản, giám sát hoạt động của các tổ chức này, xử lý các vi phạm nếu các tổ chức tự quản không tự xử lý được.

- Thanh tra đối với các cá nhân hay tổ chức để bảo vệ lợi ích chung của công chúng trong trường hợp có sự vi phạm pháp luật.

Bên cạnh uỷ ban chứng khoán, một số bộ, ngành. cũng có chức năng tham gia quản lý một số lĩnh vực có liên quan tới thị trường chứng khoán. Ví dụ: bộ tài chính quản lý các vấn đề về kế toán, kiểm toán phục vụ phát hành và công khai thông tin công ty, phát hành trái phiếu quốc tế...; ngân hàng nhà nước quản lý các ngân hàng thương mại thực hiện kinh doanh chứng khoán, đề ra các nguyên tắc để phân tách nghiệp vụ kinh doanh tiền tệ và kinh doanh chứng khoán; bộ tư pháp có liên quan tới việc xử lý các trường hợp gian lận trên thị trường chứng khoán...

b. Các tổ chức tự quản

Xét về mặt lịch sử, việc điều hành và giám sát thị trường chứng khoán được thực hiện bởi các tổ chức tự quản trước, rồi sau đó mới có sự can thiệp của chính phủ. Các tổ chức tự quản là các tổ chức hình thành cùng với sự phát triển của thị trường chứng khoán, thực hiện chức năng điều hành và giám sát thị trường chứng khoán nhằm bảo vệ lợi ích chung của toàn thị trường. Các tổ chức tự quản thực hiện quản lý và giám sát thị trường trên cơ sở tuân thủ các quy định của các tổ chức quản lý và giám sát thị trường của chính phủ.

Một tổ chức tự quản hoạt động dựa trên 2 nguyên tắc:

- Các quyết định điều hành đưa ra phải đúng đắn, phù hợp hoàn cảnh thực tế, hoạt động giám sát thị trường phải có hiệu quả.

- Chi phí điều hành, giám sát thị trường phải thu được từ các hoạt động trên thị trường chứ không phải do ngân sách cấp.

Hoạt động điều hành và giám sát thị trường chứng khoán của các tổ chức tự quản bao gồm 3 bộ phận: quản lý và giám sát các hoạt động giao dịch (bao gồm cả việc phát hành), quản lý và giám sát công ty chứng khoán, giải quyết cá tranh chấp